

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 03/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Kim

Ông Doãn Đức Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn Đoài Đ, xã Quảng Y, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Xuân S (đã chết) con bà Lê Thị C (đã chết); có vợ: Phạm Thị Tú A, sinh năm 1979 và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Xuân Ch, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn Đông Q, xã Quảng Đ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Xuân Th (đã chết) con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1947; có vợ: Lê Thị D, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017, tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Quốc T, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn Tân Ch, xã Đông N, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; văn

hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Hữu Th, sinh năm 1947; con bà: Vũ Thị M, sinh năm 1950; có vợ Doãn Thị Thanh L, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015; con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Hữu Th, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn Đông Đ, xã Quảng Y, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Hữu U, sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; có vợ Đào Thị D, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2020. Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th cùng đến quán nước của gia đình bà Lê Thị S, sinh năm 1971 ở thôn Mai Chũ, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá để chơi và uống nước. Tại đây, cả bốn người cùng rủ nhau đánh bạc với hình thức đánh ba cây tại bàn uống nước của nhà bà S.

Vào hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Công an huyện Đông Sơn phối hợp với Công an xã Đông Nam phát hiện bắt quả tang. Tại thời điểm bắt quả tang, lực lượng Công an đã thu giữ 36 (ba sáu) cây bài tú lơ khơ và số tiền 5.580.000 đồng, gồm tiền ở trên bàn của các bị cáo đang đánh bạc là 4.800.000 đồng và số tiền trong người của các bị cáo 780.000 đồng. Trong đó, thu giữ trong người của Lê Văn C 200.000 đồng, thu giữ trong người Lê Quốc T 80.000 đồng và thu giữ trong người Lê Hữu Th 500.000 đồng. Tất cả số tiền trên các bị cáo khai nhận đều sử dụng vào việc đánh bạc. Hình thức đánh bạc là sử dụng 36 cây bài tú lơ khơ bao gồm các bộ tứ từ cây “át” đến cây “chín” trộn đều, sau đó chia đều cho mỗi người, ai có điểm to nhất thì được lấy tiền của ba người còn lại. Điểm cộng được tính tròn mười, chín điểm là to nhất (mười điểm là không điểm), điểm tương ứng với số ghi trên cây “át” được tính là một điểm. Nếu có người bằng điểm nhau thì tính theo thứ tự các chất “rô”-“cơ”-“nhép”-“bích”, ai có cây to hơn thì điểm to hơn và được tính từ cây “át”chở xuống. Tỷ lệ ăn thua trong việc đánh bạc là: Mỗi ván, mỗi người đặt cược số tiền là 50.000 đồng, người nào có điểm to nhất thì được lấy tiền của ba người còn lại.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận, khi đánh bạc Nguyễn Văn C mang theo số tiền 700.000 đồng, Lê Xuân Ch mang theo số tiền khoảng 1.500.000 đồng, Lê Quốc T mang theo số tiền khoảng 1.200.000 đồng và Lê Hữu Th mang 1.800.000 đồng. Tất cả số tiền trên tất cả các bị cáo khai nhận đều sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm : Số tiền 5.580.000 đồng, là tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc, 36 (ba sáu) cây bài tú lơ khơ gồm các bộ tứ từ cây “át” đến cây “chín”. Số vật chứng này Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện Đông Sơn để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ và tang vật thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với bà Lê Thị S, đã có hành vi để cho các bị cáo sử dụng địa điểm là quán hàng nước của gia đình mình thực hiện hành vi tội phạm. Song khi các bị cáo lấy bài tú lơ khơ đánh bạc, bà không có mặt ở đó mà ở khu vực phía sau nhà để băm chuối cho gà. Khi lực lượng Công an đến bắt quả tang thì bà mới biết là các bị cáo C, Ch, T, Th đang đánh bạc tại quán nước của gia đình mình. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà về hành vi tổ chức đánh bạc là phù hợp.

Cáo trạng số 06/CTr-VKS ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T, Lê Hữu Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 BLHS. (đối với Nguyễn Văn C). Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17, Điều 35 BLHS (Đối với Lê Xuân C, Lê Quốc T, Lê Hữu Th).

Xử phạt:

- Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- Lê Hữu Th từ 25 đến 30 triệu đồng
- Lê Xuân Ch từ 20 đến 25 triệu đồng
- Lê Quốc T từ 20 đến 25 triệu đồng.

Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Nguyễn Văn C gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.580.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 36 cây bài lơ khơ gồm các bộ tứ cây “át” đến “chín” là công cụ phương tiện phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tự bào chữa và tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th đang đánh bạc hình thức đánh “ba cây” tại quán nước của gia đình bà Lê Thị S ở thôn Mai Chũ, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã bắt quả tang cùng tang vật. Vật chứng thu giữ gồm 5.580.000 đồng và 36 cây bài lơ khơ gồm các bộ tứ cây “át” đến “chín”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th phạm tội “*Đánh bạc*”. Tội danh và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo đánh bạc trái phép với hình thức đánh “ba cây” có tính chất sát phạt nhau được thua bằng tiền là hành vi bị pháp luật cấm. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và nếp sống văn minh xã hội, đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, do đó cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T, Lê Hữu Th phạm tội dưới hình thức đồng phạm giản đơn, tất cả các bị cáo đều rủ nhau nhau đánh bạc, là những người trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

+Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 BLHS.

+Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, bị cáo là con của người có công với cách mạng, có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Huy hiệu ba mươi năm tuổi đảng, bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đối với bị cáo Nguyễn Văn C năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích) thời gian xử phạt bị cáo đã lâu, từ ngày xử phạt đến nay bị cáo không có vi phạm gì, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo C khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ cải tạo để bị cáo trở thành công dân tốt. Bị cáo Lê Xuân Ch, Lê Quốc T, Lê Hữu Th có số tiền đánh bạc ít nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với ba bị cáo theo quy định tại Điều 35 BLHS, số tiền phạt của Lê Hữu Th là 30.000.000 đồng, Lê Xuân Ch và Lê Quốc T mỗi bị cáo là 25.000.000 đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn C gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ mất sớm, vợ mới sinh con, không có thu nhập ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình mà lại thường xuyên ốm đau. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

[7] Về vật chứng: Số tiền 5.580.000 đồng do các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước, 36 cây bài tú lơ khơ các bộ tứ từ cây át đến cây chín là phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th về tội “Đánh bạc”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 BLHS. (đối với Nguyễn Văn C). Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 35 BLHS (đối với Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th). Khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, Khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UB TVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

- Nguyễn Văn C 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- Lê Hữu Th 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.
- Lê Xuân Ch 25.000.000 đồng (hai lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.
- Lê Quốc T 25.000.000 đồng (hai lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho UBND xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn C.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.580.000 đồng (Năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 36 cây bài tú lơ khơ gồm các bộ tứ cây át đến cây chín, cũ đã qua sử dụng. Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Xuân Ch, Lê Quốc T và Lê Hữu Th - Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo qui định tại Điều 2 - Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Đông Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trịnh Thị Hà

